

Một cách hiểu về chủ nghĩa siêu thực trong thơ hiện đại

Đinh Minh Hằng*

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Ngày nhận bài 27/2/2018; ngày chuyển phản biện 14/3/2018; ngày nhận phản biện 20/6/2018; ngày chấp nhận đăng 28/6/2018

Tóm tắt:

Bài viết hướng đến việc cung cấp một cách hiểu về chủ nghĩa siêu thực trong mối liên hệ với nghệ thuật ý niệm, chủ nghĩa tượng trưng và trong mối quan hệ giữa tạo tác và tiếp nhận tác phẩm nghệ thuật. Thông qua việc phân tích quan điểm về siêu thực của Tristan Tzara¹, thực hành nghệ thuật của Marcel Duchamp² và một số tác phẩm hội họa siêu thực của René Magritte³, bài viết làm rõ những vấn đề về siêu thực như: ý niệm trong siêu thực, ý nghĩa của tác phẩm siêu thực, sức sống của một tác phẩm siêu thực... Bài viết cũng phân biệt chủ nghĩa siêu thực và chủ nghĩa tượng trưng trong thơ, từ đó xác lập một cách nghĩ mới về thơ siêu thực.

Từ khóa: chủ nghĩa siêu thực, lý thuyết hiện đại, thơ hiện đại, thơ siêu thực.

Chỉ số phân loại: 5.10

Mở đầu

Nằm trong dòng chảy của thơ ca thế giới, thơ Việt Nam hiện đại đương nhiên chịu sự ảnh hưởng từ các trường phái/quan niệm nghệ thuật của phương Tây. Để khám phá thơ Việt Nam hiện đại, chúng tôi cho rằng cần bắt đầu bằng việc nghiên cứu những lý thuyết có vai trò tiếp sức cho thơ ca phát triển và góp phần đổi mới văn học nghệ thuật phương Tây. Trong đó, chủ nghĩa siêu thực (Surrealism) cần được nhìn nhận như một trong những lý thuyết quan trọng bên cạnh chủ nghĩa tượng trưng trong tiến trình cách tân thơ hiện đại Việt Nam từ năm 1930 nhằm thay đổi những quan niệm truyền thống về thơ nói riêng và nghệ thuật nói chung.

Nội dung nghiên cứu

Nhiều bài thơ hiện đại Việt Nam là những thách thức với người tiếp nhận và người nghiên cứu bởi sự khác lạ và đột phá trong nội dung và phương thức biểu hiện cũng như ở những kết hợp vượt ra khỏi những dòng mạch quen thuộc của ý thức thơ. Do đó, dù những nhà thơ như Lê Đạt⁴ đã quan niệm làm thơ là “làm chữ”, đường thơ là “đường chữ”, hay Dương Tường⁵ đã mặc định cho mình một “thi pháp” mang tên “âm bồi”, và đưa ra khái niệm: con chữ - con âm...

thì những bài thơ như *Mimôza* (*Mimôza chiều khép cánh mi môi xa*), *Tóc phở* (*Gáy nê ông chiều là liễu lam bay*), *Noel 1* (*Em về phố lạng Lli/Lluâng/Lloang llung*)⁶... vẫn đòi hỏi người nghiên cứu phải tìm đến những lý thuyết văn học và nghệ thuật hiện đại để tìm lời giải. Tìm hiểu về chủ nghĩa siêu thực và những dấu ấn của lý thuyết này trong những trường hợp cụ thể của sáng tác thơ hiện đại Việt Nam là một trong những cách thức để mở rộng địa hạt của tiếp nhận và “sáng tạo”⁷. Không phải bài thơ hiện đại nào có tính đột phá trong hình thức biểu hiện và âm điệu cũng có bóng dáng của chủ nghĩa siêu thực, hoặc có thể coi là thơ siêu thực. Tuy nhiên, việc tìm hiểu lý thuyết siêu thực sẽ góp phần chỉ ra những ranh giới về mặt quan niệm giữa thơ và phi thơ, giữa những cách tân có ý thức và hệ thống với những thể nghiệm nghệ thuật đơn lẻ và giữa những quan niệm vốn có về siêu thực như là một địa hạt kỳ bí, khó tiếp cận với siêu thực như là một hệ thống lý thuyết phương Tây có những tiêu chí và đặc điểm sáng tác riêng, là điều mà bài viết hướng tới.

Siêu thực và nghệ thuật ý niệm

Trước thế kỷ XX, ở phương Tây, “nghệ thuật” gắn với “giá trị” và tác phẩm nghệ thuật phải được tạo tác từ người nghệ sỹ. Những “giá trị” này gắn với việc tác phẩm được vẽ, tạo dựng bằng kỹ thuật bậc thầy và chuyển tải những ý nghĩa sâu sắc. Tuy nhiên, quan niệm này dần bị thay đổi, và sự đổi thay đột ngột nhất đến từ Marcel Duchamp với hàng loạt tác phẩm thuộc nghệ thuật ý niệm lấy nòng cốt là những

*Email: dinhminhhangvn@gmail.com

¹Tristan Tzara (1896-1963): nhà thơ, nhà phê bình, nghệ sỹ trình diễn tiên phong Pháp và Rumani.

²Marcel Duchamp (1887-1968): họa sỹ, nhà điêu khắc Pháp - Mỹ theo trường phái: lập thể, nghệ thuật ý niệm và Dada.

³René Magritte (1898-1967): nghệ sỹ siêu thực Bỉ.

⁴Lê Đạt (2009), *Đường chữ*, Nhà xuất bản Hội Nhà văn.

⁵Dương Tường (2017), *Dương Tường - Thơ*, Nhà xuất bản Nhã Nam.

⁶Lê Đạt (1994), *Bóng chữ*, Nhà xuất bản Hội nhà văn.

⁷Phương Lưu (2003), *Lý luận văn học*, Nhà xuất bản Giáo dục: “Nó (tinh thần mới của Apôline) đấu tranh cho việc phục hồi lại tinh thần sáng tạo”, tr.579.

Surrealism in modern poetry

Minh Hang Dinh*

Hanoi National University of Education

Received 27 February 2018; accepted 28 June 2018

Abstract:

This article aims to provide an understanding of surrealism in relation to conceptual art, symbolism and the relationship between art-creation and art-reception. By analysing Tristan Tzara's surrealist ideologies, Marcel Duchamp's art experiments and some surrealist paintings by René Magritte, the article clarifies surrealist issues such as concepts in surrealism, the meaning of a surrealist work and its vitality. The article also distinguishes surrealism and symbolism in poetry and contributes a new way of thinking about surrealist poetry.

Keywords: modern poetry, modern theory, Surrealism, surrealist poetry.

Classification number: 5.10

sự vật thông thường trong đời sống. Giá trị của tác phẩm nghệ thuật, do đó, có những đổi thay căn bản trong quá trình đánh giá. Nếu như ở phương Tây trước thế kỷ XX, sự phân định giữa một bức tranh và một đồ vật được coi là rạch ròi, thì sau thế kỷ XX, lý thuyết về nghệ thuật hiện đại cho phép những sự dịch chuyển, thông qua đó, một bức tranh có thể được coi là một sự vật trong sáng tạo, và một sự vật có thể xếp vào địa hạt nghệ thuật. Những tác phẩm của Duchamp và hàng loạt tác phẩm đương đại sau này được trình bày trong Bảo tàng Tate, London cho thấy đã có những sự dịch chuyển được chấp nhận trong quan niệm về sáng tạo và tiếp nhận nghệ thuật, thông qua đó, những hệ giá trị mới cho điều vẫn được quen gọi là tác phẩm nghệ thuật được định hình.

Tuy nhiên, nghệ thuật chắc chắn không phải là một khái niệm dễ dãi dành cho mọi thứ sản phẩm. Khả thể của những sản phẩm sáng tạo trong hành trình đến với nghệ thuật hiện đại và đương đại là cơ hội cho mọi tác giả, nhưng đồng thời cũng là những thách thức, trước hết, với chính họ. Theo Sol LeWitt⁸, nghệ thuật hiện đại “Quan tâm tới ý tưởng hơn là kỹ thuật, chất liệu và thẩm mỹ truyền thống” [1], nhưng theo Marcel Duchamp, nó đồng thời cũng không thể làm hài

lòng tất cả mọi người. Như vậy, hiểu về nghệ thuật đương đại cũng là một cách tìm đến “những ý niệm” hay “ý tưởng” trong tác phẩm nghệ thuật. Quan điểm này cũng phần nào giúp phân định, trong hàng loạt những thể nghiệm của trào lưu thơ hiện đại Việt Nam, đâu là những tác phẩm được tạo tác từ một ý tưởng xác quyết, đâu là những thể nghiệm được tạo nên một cách không chủ ý.

Duy trì quan niệm về một hoặc nhiều “ý tưởng, ý niệm” trong thơ cũng là cách giúp người đọc khám phá ra những chiều kích khác biệt của tác phẩm một cách logic và hợp lý giữa vô vàn những sắp đặt, lắp ghép, hoán đổi của từ ngữ, câu chữ và hình thức thể hiện. Một hoặc nhiều ý niệm cũng cho phép người tiếp nhận tiến đến việc đánh giá các tác phẩm dựa trên một hệ thống tiêu chí, đặc điểm của lý thuyết văn học và nghệ thuật, góp phần nhận định tác phẩm và tác giả ở những vị trí xứng đáng trong tiến trình văn học nói chung.

Với bức tranh “Xuyên thời gian” (Time Transfixed)⁹, René Magritte nói với người đọc về cái siêu thực bằng những điều rất thực: xe lửa, lò sưởi, bức tường, cái đồng hồ... tất cả đều là những sự vật hiện hữu có thể tưởng tượng được, thậm chí có thể tiếp xúc được trong đời sống. Nhưng ý niệm được gọi ra chính là khi chiếc xe lửa đâm xuyên qua tường, và từ chính tựa đề bức tranh - một sự xuyên thời gian gợi nhớ rất nhiều tới những biểu tượng xuyên thời gian và không gian khác đã có trong văn học thế giới mà khởi thủy chính là tác phẩm *Alice ở xứ sở kỳ diệu* (Alice in Wonderland)¹⁰. Ngoài ra, tính chất hiện đại của nó còn được mang lại từ quan niệm về “một thế giới khác từ đằng xa” (the faraway land) trong nghệ thuật phương Tây. Ngay cả việc Magritte chọn địa điểm tàu xuyên qua là lò sưởi cũng có thể là một ý tưởng gợi nhớ đến lò sưởi trong tác phẩm kinh điển *Bài hát mừng Giáng sinh* (A Christmas Carol) của Charles Dickens¹¹.

Như vậy, có thể thấy, chủ nghĩa siêu thực không hề “siêu thực” hiểu theo nghĩa phi logic, bí hiểm, cố gắng bóp méo, làm lạ, làm khác. Cũng giống như các lý thuyết nghệ thuật khác, chủ nghĩa siêu thực góp một tiếng nói logic và sáng tạo trong việc nhìn thế giới với một chiều kích khác, ở những mối quan hệ khác. Ở đó, những định hình, định tính của sự vật hầu như không đổi (“Những bức tranh của tôi là những hình ảnh có thể nhìn thấy và không che dấu điều gì” - René Magritte) [2], chỉ có “ý tưởng, ý niệm” là được định hình và không lặp lại. Nói như André Breton, “Khoảng cách (giữa hai thực thể) càng xa, sự có nguyên do càng nhiều thì hình ảnh càng mạnh mẽ” [3].

⁹Magritte (1938), *Time transfixed*, London: Thames & Hudson, pp.108.

¹⁰L. Carroll, R.L. Green và J. Tenniel (1971), *Alice in wonderland: and, through the looking-glass and what alice found there*, London: Oxford University Press.

¹¹C. Dickens (2013), *A christmas carol*, Cambridge University Press.

⁸Sol LeWitt (1928-2007): nghệ sỹ Mỹ theo nghệ thuật ý niệm và chủ nghĩa tối giản.

Siêu thực và sáng tạo

Mối quan hệ giữa lý thuyết siêu thực và hoạt động sáng tạo - tiếp nhận thể hiện ở hai khía cạnh như sau:

Đối với tiếp nhận tác phẩm:

Nếu như Dada góp phần tạo ra những “đổi thay mang tính cách mạng trong xã hội và nghệ thuật (Hans Richter) [4] thì siêu thực được nhận định là tạo ra “mối gắn kết bền chặt giữa thơ ca và nghệ thuật hơn tất cả trước đây” (Anna Balakian) [5]. Một trong những người góp phần lập thuyết cho chủ nghĩa siêu thực - Tristan Tzara - đã khẳng định: “Nó (siêu thực) không liên quan gì tới việc hủy diệt văn chương” [6]. Cái mà những nhà siêu thực thời kỳ đầu quan niệm về sự đổi thay có tính chất mãnh liệt, đó chính là việc làm lu mờ vị trí của người tạo tác/cá nhân. Điều này không nằm ngoài xu hướng của văn học hiện đại và hậu hiện đại là chuyển dịch từ nhấn mạnh vai trò chủ đạo của nhà văn/tác giả sang coi trọng độc giả, đề cao tính độc lập tương đối của văn bản trong quá trình tiếp nhận.

Những xu hướng sáng tác về sau này như thơ ca ngôn ngữ (Language poetry) cũng tiếp biến những đặc điểm của chủ nghĩa siêu thực và vận dụng nó trong địa hạt thơ ca. Suman Chakroborty đã viết: “Đối với độc giả, các nhà văn N=G=Ô=N=N=G=Û làm việc như những người khai mở “những cách tạo ra ý nghĩa” - họ là những người lao động của ngôn ngữ, những người buộc người đọc phải tham gia tích cực vào sản xuất ý nghĩa” [7]. Như vậy, những kinh nghiệm và góc nhìn cá nhân sẽ mang lại những diễn dịch khác nhau cho tác phẩm nghệ thuật, đứng từ góc độ người tiếp nhận. Thậm chí, ở những khoảng thời gian khác nhau, tác phẩm sẽ thâm thấu, hoặc vang vọng đến cùng một độc giả với những thanh âm khác nhau. Việc phối/kết hợp những sự vật xa nhau để tạo ý tưởng, ý niệm, do đó, chỉ là bước khởi đầu cho một hành trình “sống” của một tác phẩm hiện đại nói chung và siêu thực nói riêng sau quá trình tạo tác.

Đối với sáng tạo tác phẩm:

Mary Ann Caws khi bàn về việc trở thành một nghệ sỹ siêu thực đã đặc biệt quan tâm tới “trạng thái tiếp nhận” và chú tâm đến “những khả năng có thể xảy ra mà trong đó sự vật, khung cảnh và những liên hệ tinh thần kết nối nhau lại với một cường độ cao hơn những khoảnh khắc thông thường” [8]. Những nhà thơ thuộc thơ ca hình tượng (Imagist poetry) khi bàn về sáng tạo cũng đặt yếu tố hình ảnh mãnh liệt đầu tiên (first intensity) [9] làm tiêu chí trong việc chuyển tải và sáng tạo thơ “như nó vốn có”. Quá trình sáng tạo của thơ siêu thực nói riêng và thơ hiện đại nói chung đều được xác lập trên quan điểm tôn trọng sự vật và thực thể, tôn trọng cái bản nguyên của hình tượng và cảm xúc để từ những tiếp nhận ban đầu ấy mà tạo nên những kết hợp có tính chất siêu thực.

Gomringer khi nói về chữ và những tạo tác thơ đã dùng hình ảnh chòm sao để miêu tả về một cấu trúc đầy sáng tạo

mà cũng rất trật tự: “Chòm sao là một cấu hình đơn giản nhất có thể trong thơ, nó có đơn vị cơ bản là chữ, nó bao gồm một nhóm các chữ giống như đang vẽ những ngôi sao với nhau để tạo thành một cụm” và “Chòm sao là một sự sắp xếp, và đồng thời là một sân chơi có những chiều kích cố định” [10]. Sự sáng tạo “được định hình”, trở thành những nguyên tắc, quy luật của thơ cũng là điều mà George Puttenham đề cập đến với hàng loạt những dạng thức thơ trong hình dáng, hình thức trình bày phong phú (thơ viết theo hình trụ, oval, hình tháp... trong sách “Nghệ thuật thơ Anh” (The Arte of English Poesie) xuất bản từ năm 1589 [11].

Siêu thực và tượng trưng

Thơ Việt Nam cuối thời kỳ Thơ mới có những tác phẩm hoặc hiện tượng được quen gọi là tượng trưng - siêu thực nhằm lý giải cho sự xuất hiện của những câu thơ trừu tượng, khó đọc, tiếp nối dòng mạch tượng trưng từ những năm 1930. Một số bài thơ của Hàn Mặc Tử, Nguyễn Vũ, Nguyễn Xuân Sanh¹²... cũng được xếp vào địa hạt tượng trưng - siêu thực. Cách gọi này có thể phù hợp trong trường hợp một số bài thơ hoặc hiện tượng thơ có dấu vết của cả tượng trưng và siêu thực. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa rằng, siêu thực là một hình thức tiếp biến của tượng trưng trong dòng chảy của thơ ca hiện đại Việt Nam. Do đó, muốn nhận diện những đặc điểm của siêu thực trong thơ hiện đại Việt Nam, ngoài nội dung biểu đạt, còn cần quan tâm tới các yếu tố về chủ thể sáng tạo, cách thức xây dựng hình ảnh, việc dùng ẩn dụ, biểu tượng và sắp xếp cấu trúc, ngôn ngữ thơ.

Giữa hai lý thuyết tượng trưng và siêu thực có những điểm khác biệt cơ bản. Việc phân biệt giữa thơ sáng tác theo khuynh hướng tượng trưng và thơ sáng tác theo khuynh hướng siêu thực sẽ định hướng tính chuyên nghiệp của các nhà thơ hiện đại Việt Nam; mặt khác, cũng giúp người tiếp nhận có cái nhìn khách quan hơn về sự tồn tại của yếu tố siêu thực trong thơ Việt Nam từ thời kỳ Thơ mới, vốn có chỗ đứng độc lập với thơ Việt Nam theo khuynh hướng tượng trưng.

Những khác biệt cơ bản giữa tượng trưng và siêu thực trước hết xuất phát từ vấn đề trung gian là mối quan hệ giữa hai lý thuyết này với cái có thực hay chủ nghĩa hiện thực. Khi bàn tới “thế giới lý tưởng” vượt lên trên cảm xúc của chủ nghĩa tượng trưng, Cecil Maurice Bowra¹³ cho rằng nó hoàn toàn đối lập với hiện thực, chống lại kinh nghiệm và thực chứng. Trong khi đó, người sáng tác theo chủ nghĩa siêu thực như René Magritte chủ trương coi hiện thực và sự vật là đối tượng sáng tác. Hơn thế nữa, nếu như chủ nghĩa tượng trưng đề cao cái tôi, tiếng nói nội cảm của tâm hồn, sự thăng hoa của cảm xúc cá nhân, sự không kiểm soát lý trí trong những giấc mơ thì vấn đề người sáng tạo với tư cách một cá nhân vắng bóng trong thơ siêu thực. Những nhà thơ

¹²Nhiều tác giả (2004), *Thơ mới 1932-1945, tác giả và tác phẩm*, Nhà xuất bản Hội Nhà văn.

¹³Cecil Maurice Bowra (1943), *The Heritage of Symbolism*, MacMillan, pp.2.

viết theo khuynh hướng siêu thực chủ trương che lấp đi sự tồn tại của tác giả như một người định hướng tinh thần mà chú trọng vào mối quan hệ cũng như sự chuyển dịch giữa sự vật và chủ thể trong tác phẩm để tạo ra những kết nối mang những ý niệm độc đáo. Có thể nói, nếu như những nhà thơ tượng trưng tạo ra những thế giới nghệ thuật mang phong cách của riêng họ, nói tiếng nói cá nhân của họ thì nhà thơ siêu thực tìm cách tiếp cận hiện thực bằng chính những mảnh ghép của hiện thực, coi sự vật là những chủ thể khác nhau mang tiếng nói khác nhau, không đồng nhất. Một đặc điểm cho thấy sự chuyển dịch mạnh mẽ và hứa hẹn của siêu thực trong tiến trình hiện đại hóa nghệ thuật đương đại, đó là việc từ chối tượng trưng hóa sự vật và sử dụng ẩn dụ. Trong khi đó, ẩn dụ có sức sống mạnh mẽ trong thơ tượng trưng. Ngoài ra, những chủ đề quen thuộc trong sáng tác của thơ tượng trưng như cái đẹp, thế giới kỳ ảo, giấc mơ, con người cá thể, âm nhạc, thậm chí là trạng thái “điên” trong thơ và việc làm thơ của Baudelaire, đến siêu thực đã mang những nội hàm khác. Lấy ví dụ như, những bài thơ của Mina Loy¹⁴ sẽ không được đánh giá ở khía cạnh con người cá nhân mà ở chỗ những kết hợp thực tế trong ngôn ngữ thơ sẽ đem lại những trải nghiệm khác lạ về hiện thực như thế nào.

Như vậy, cách gọi thơ tượng trưng - siêu thực không còn phù hợp để lý giải một hay nhiều hiện tượng thơ. Trả ngôn ngữ và hình ảnh thơ về đúng tiêu chí của lý thuyết sáng tác là một cách để nhận diện những dòng mạch quan trọng của thơ ca nói riêng và nghệ thuật nói chung.

Kết luận

Có thể thấy, hành trình sáng tạo của thơ, dù là theo chủ nghĩa siêu thực hay theo một chủ thuyết hiện đại nào khác, đều tuân thủ những quy tắc và đặc điểm lý thuyết nhất định mà người sáng tạo theo đuổi và thường xuất hiện nhất quán trong sáng tác của họ. Điều này góp phần tạo ra những nhà thơ chuyên nghiệp, đồng thời cũng là những người định hướng lý thuyết và thẩm mỹ của cả một giai đoạn trong lịch sử văn học, ví dụ như sự xuất hiện của thơ ca hình tượng những năm 1913-1916 ở phương Tây với những tác giả đặt nền móng cho tiến trình hiện đại hóa thơ như T.E. Hulme¹⁵, Ezra Pound¹⁶, Amy Lowell¹⁷... Vấn đề về ý niệm, ý tưởng, vấn đề về những kết nối cao độ trong tạo tác và vấn đề về tiếp nhận như là một hành trình sống đích thực của tác phẩm không phải đến chủ nghĩa siêu thực mới được đặt ra và nó cũng không chấm dứt sau khi chủ nghĩa siêu thực đã đạt đến đỉnh cao. Đây là những vấn đề chung của thơ ca và nghệ

thuật đương đại, mà đến chủ nghĩa siêu thực, nó tồn tại như những câu hỏi, vừa hiện thực, vừa hấp dẫn và gợi mở đối với người sáng tác và người tiếp nhận. Chủ nghĩa siêu thực, có thể coi là một phương thức để người sáng tác vượt qua những định đề sẵn có của hiện thực, bằng chính những chất liệu hiện thực. Hành trình để vượt thoát khỏi “Luật của thể loại” mà Derrida đã nêu như một lời cảnh báo cho những giới hạn của sáng tạo: “Ngay khi từ “thể loại” được cất lên, ngay khi người ta nghe thấy nó, người ta đã nỗ lực nhận thức nó, một giới hạn đã được tạo ra” [12].

Tìm hiểu về chủ nghĩa siêu thực là một hướng nghiên cứu cần thiết đối với thơ hiện đại Việt Nam trong tiến trình phát triển. Tuy nhiên sẽ cần có thêm nhiều nghiên cứu sâu hơn mà tác giả dự định sẽ triển khai trong các công trình tiếp theo với việc giải mã một số tác phẩm/tác giả của thơ ca Việt Nam hiện đại để làm rõ những vấn đề về quan niệm, ảnh hưởng và sự gợi mở của chủ nghĩa siêu thực trong tiến trình hiện đại hóa thơ Việt Nam. “Một cách hiểu về chủ nghĩa siêu thực trong thơ hiện đại”, vì vậy, hướng tới một cách tiếp cận mà ở đó thơ ca vượt thoát khỏi những khuôn khổ đã có của ẩn dụ, biểu tượng, ngôn ngữ và hình thức để góp phần đưa thơ đến gần hơn với các hình thái nghệ thuật khác trong tâm thức hiện đại.

LỜI CẢM ƠN

Nghiên cứu này được tài trợ bởi đề tài khoa học mã số SPHN 18-05, tác giả xin trân trọng cảm ơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Adachiara Zevi (1994), *Sol LeWitt: Critical Texts*, Rome: Inonia, p.78.
- [2] Cathrin Klingsöhr-Leroy and Uta Grosenick (2004), *Surrealism*, Taschen, p.68.
- [3] André Breton (1974), trans. by Richard Seaver and Helen R. Lane, *Manifestoes of Surrealism*, 2nd edition, University of Michigan Press.
- [4] Hans Richter (1997), *Dada: Art and Anti-art*, Thames & Hudson, p.31.
- [5] Willard Bohn (2002), *The rise of Surrealism: Cubism, Dada, and the Pursuit of the Marvelous*, State University of New York Press, p.141.
- [6] Marc Dachy (2006), *Dada: The Revolt of Art*, Thames & Hudson, p.117.
- [7] Suman Chakroborty (2008), “Meaning, Unmeaning & the Poetics of L=A=N=G=U=A=G=E”, *IRWLE*, **4(1)**, p.18.
- [8] Mary Ann Caws (2004), *Surrealism*, Phaidon, p.22.
- [9] Peter Jones (1972), *Imagist Poetry*, Penguin, p.130.
- [10] Phương Lựu (2003), *Lý luận văn học*, Nhà xuất bản Giáo dục, tr.579.
- [11] George Puttenham (2007), *The Arte of English Poesie*, Cornell University Press, p.49.
- [12] Marguerite S. Murphy (1992), *A Tradition of Subversion: the Prose Poem in English from Wilde to Ashbery*, University of Massachusetts Press, p.61.

¹⁴Mina Loy (1997), *The Lost Lunar Baedeker*, ed. by Roger L. Conover, Manchester: Carcanet.

¹⁵Thomas Ernest Hulme (1883-1917): nhà phê bình và nhà thơ Anh, có ảnh hưởng lớn đến chủ nghĩa hiện đại, được coi là người khai sinh ra chủ nghĩa hình tượng.

¹⁶Ezra Weston Loomis Pound (1885-1972): nhà thơ và nhà phê bình Mỹ, đóng vai trò tiên phong trong tiến trình hiện đại hóa thơ hiện đại.

¹⁷Amy Lawrence Lowell (1874-1925): nhà thơ Mỹ, sáng tác theo chủ nghĩa hình tượng.